

PHỤ LỤC

Nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

(Ban hành kèm dự thảo Nghị quyết)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
1	Chi bồi dưỡng Hội đồng		
	Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	500,000
	Phó Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	500,000
	Ủy viên Hội đồng, thư ký	Người/ngày	300,000
2	Chi bồi dưỡng Tổ Thư ký giúp việc (nếu được thành lập)		
	Tổ trưởng là Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng	Người/ngày	300,000
	Thành viên	Người/ngày	210,000
3	Chi bồi dưỡng Ban đề		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
4	Chi bồi dưỡng Ban coi thi		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Phó Trưởng ban	Người/ngày	250,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
5	Chi bồi dưỡng Ban phách		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
6	Chi bồi dưỡng Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
	Giám khảo chấm thi trực tiếp	Bài/người	50.000 đồng/bài thi nhưng không thấp hơn 300.000 đồng/người/ngày
7	Chi bồi dưỡng Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, Thư ký	Người/ngày	210,000
8	Chi bồi dưỡng Ban Kiểm tra, sát hạch (để thực hiện phỏng vấn, thực hành)		

	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
9	Chi bồi dưỡng Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển tuyển dụng; Ban Kiểm tra hồ sơ thi nâng ngạch, thi hoặc xét thăng hạng		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
10	Chi bồi dưỡng Tổ in sao đề		
	Tổ trưởng	Người/ngày	300,000
	Thành viên	Người/ngày	210,000
11	Chi bồi dưỡng cho Ban Giám sát (Kể cả của Bộ, ngành Trung ương)		
	Trưởng ban	Người/ngày	300,000
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	210,000
12	Chi biên soạn nội dung tài liệu và hướng dẫn ôn tập		
	Chi biên soạn nội dung tài liệu	Môn, lĩnh vực	1,000,000
	Chi thẩm định, biên tập nội dung tài liệu	Môn, lĩnh vực	500,000
	Chi hướng dẫn ôn tập	Người/ngày	1,000,000
13	Ra đề		
13.1	Đối với đề thi trắc nghiệm (áp dụng đối với các kỳ thi tuyển trong trường hợp không hợp đồng đơn vị trung gian ra đề)		
	Soạn thảo câu hỏi thi	Câu	45,000
	Thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm	Câu	35,000
	Định dạng đề trắc nghiệm trên máy	Người/ngày	350,000
	Đánh máy và nhập vào ngân hàng câu trắc nghiệm	Người/ngày	230,000
	Chuẩn bị dữ liệu, test dữ liệu (tạo ca, chia ca thi) trên máy	Người/ngày	350,000
	Chi cho kết nối, cài đặt tại phòng máy thi	Người/ngày	350,000
	Chi phí vận hành phần mềm trong quá trình thi	Người/ngày	350,000
13.2	Đối với ra đề và đáp án phỏng vấn, thực hành (bao gồm cả soạn thảo, thẩm định và biên tập)	Câu	150,000
14	Chi bồi dưỡng các bộ phận phục vụ gián tiếp		
	Công an, phục vụ, y tế, bảo vệ	Người/ngày	210,000
15	Các nhiệm vụ khác có liên quan		
	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tập huấn; chi đi công tác, chi công tác phí (tiền ăn, ở, đi lại) của những người tham gia công tác tổ chức tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng	Người/ngày	Theo quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị

	Chi mua, thuê, vận chuyển các dụng cụ, trang thiết bị công nghệ, vật tư, văn phòng phẩm; mua biên lai; mua ngân hàng câu hỏi, đề, đáp án; thuê tổ chức, đơn vị cung cấp dịch vụ; thuê địa điểm; in, photo, chuyển phát tài liệu, phù hiệu, thẻ; tuyên truyền, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	Thực tế phát sinh	Thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản có liên quan. Thanh toán căn cứ Hợp đồng, hóa đơn chứng từ chi tiêu hợp lệ trong phạm vi dự toán bảo đảm đúng quy định hiện hành
	Chi khác	Thực tế phát sinh	Căn cứ Hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp lệ trong phạm vi dự toán bảo đảm theo đúng quy định hiện hành

